

Số:

Tu Mơ Rông, ngày 21 tháng 6 năm 2024

## BÁO CÁO

### Giải trình nội dung chất vấn tại Phiên giải trình Thường trực HĐND huyện, lần thứ ba, nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-TTHĐND, ngày 20/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về tổ chức Phiên họp giải trình Thường trực HĐND huyện lần thứ hai, nhiệm kỳ 2021-2026.

Để đảm bảo chuẩn bị đầy đủ các nội dung giải trình tại Phiên họp giải trình chất vấn của Thường trực HĐND huyện lần thứ hai, nhiệm Kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo<sup>(1)</sup> các cơ quan, đơn vị, UBND các xã theo chức năng nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực, ngành quản lý, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị các nội dung để giải trình Phiên họp giải trình Thường trực HĐND, kết quả cụ thể như sau:

#### I. Về giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử sau Kỳ họp thứ 6 HĐND huyện Khóa XIV:

- **Nội dung giải trình:** Ý kiến Cử tri thôn Tu Mơ Rông, xã Đăk Hà – Sau kỳ họp thứ 6, HĐND huyện có ý kiến đề nghị UBND huyện chỉ đạo đơn vị quản lý vận hành và khai thác công trình nước sinh hoạt Trung tâm huyện hướng dẫn người dân cách sử dụng và khắc phục tình trạng nguồn nước không ổn định (*mất nước thường xuyên*). Đồng thời hệ thống vận hành nhiều tuyến ống bị vỡ, chảy nước tràn lan gây lãng phí, mặt khác qua quan sát bằng mắt thì nước có màu đục, nhiều cặn, chất lượng nước chưa đảm bảo theo quy chuẩn nước sạch phục vụ nhân dân.

Từ thực tiễn phản ánh nêu trên, đề nghị Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện cho biết đơn vị đã thực hiện những biện pháp gì trong việc nâng cao chất lượng nguồn nước, đảm bảo an toàn và chống thất thoát nước sạch trên địa bàn huyện; đồng thời đề kịp thời khắc phục tình trạng nêu trên đơn vị đã có những giải pháp, kế hoạch gì để tham mưu UBND huyện đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho người dân (*về công tác vận hành, quản lý, bảo dưỡng hệ thống ống dẫn nước...*).

#### \* Ủy ban nhân dân huyện giải trình, trả lời như sau:

- Dự án nước sinh hoạt trung tâm huyện được khởi công từ năm 2018 và hoàn thành năm 2020. Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế công trình thì đảm bảo về kỹ thuật, thi công đúng thiết kế, vật tư, vật liệu đúng chủng loại, theo hồ sơ; tuy nhiên quá trình vận hành đã bị vỡ các mối nối nên gây mất nước, hiện tại UBND

(1) Công văn số 2840/UBND-VP, ngày 26/10/2023 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc tham mưu UBND huyện chuẩn bị nội dung giải trình tại Phiên họp giải trình chất vấn của Thường trực HĐND huyện lần thứ hai.

huyện đã yêu cầu nhà thầu thi công cam kết bảo hành đến cuối năm 2024 để khắc phục toàn bộ sự cố trên.

- Về chất lượng nguồn nước có màu trắng đục là do bọt khí tạo ra; nước có nhiều cặn là do trong quá trình vận hành thử nghiệm 1 số điểm nổi bị vỡ nên phải đóng nước và chưa giai đơn vị vận hành nên chưa kịp thời vệ sinh bể lắng, lọc làm cho nước còn có màu đục.

- Ngày **06/5/2024** UBND tỉnh ban hành Quyết định số 246/QĐ-UBND về bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn cho Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị huyện Tư Mơ Rông quản lý, sử dụng và khai thác. UBND huyện đã chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD yêu cầu nhà thầu Thi công vận hành mở hết công suất để phát hiện các mối nổi chưa đảm bảo đồng thời khắc phục lại toàn bộ trước khi bàn giao cho Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị quản lý và vận hành.

- Sau khi bàn giao cho Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị quản lý vận hành, UBND huyện sẽ chỉ đạo thành lập tổ vận hành, thường xuyên cử thành viên trong tổ vệ sinh bể lắng, lọc đúng quy trình sẽ không còn có màu trắng đục và nhiều cặn.

**- Về công tác vận hành, quản lý, bảo dưỡng hệ thống ống dẫn nước:**

+ Trong thời gian tới UBND huyện giao Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị có trách nhiệm vận hành, quản lý, bảo dưỡng hệ thống nước sinh hoạt theo quy định hiện hành.

+ Hệ thống nước sinh hoạt đang còn bảo hành từ nay cho đến cuối năm 2024, trong quá trình quản lý, vận hành nếu xảy ra hư hỏng, vỡ ống, bung mối nổi UBND huyện sẽ chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD huyện đề nghị nhà thầu thi công kịp thời khắc phục, sửa chữa.

**II. Về việc thực hiện kiến nghị qua Giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện.**

- **Nội dung giải trình:** Tại Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề số 19/BC-TTHĐND, ngày 04/7/2023 của Thường trực HĐND huyện có đánh giá: *“Một số tiêu chí trong báo cáo của các xã đánh giá đã đạt nhưng qua giám sát thực tế nhìn chung là chưa bền vững và có khả năng trong các năm tới sẽ bị giảm không đạt các tiêu chí như: Tiêu chí về nhà ở dân cư, một số tiêu chí con của một số tiêu chí như: Tiêu chí về tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo quanh năm của tiêu chí về giao thông; Các tiêu chí: Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng ... xử lý đáp ứng yêu cầu về môi trường, tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế ... của Tiêu chí về môi trường”*

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình triển khai thực hiện các giải pháp để sớm khắc phục một số hạn chế được chỉ ra qua kiểm tra, giám sát; Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân thực hiện các chỉ tiêu trong xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện; Các giải pháp cấp bách

cần thực hiện và đánh giá khả năng đạt được các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện theo Kế hoạch đã đề ra.

**\* Ủy ban nhân dân huyện trả lời như sau:**

### **1. Tình hình triển khai thực hiện chỉ đạo các đơn vị khắc phục các nội dung theo kiến nghị của Đoàn giám sát**

- Trên cơ sở các ý kiến đánh giá, kiến nghị tại Báo cáo số 19/BC-TTHĐND, ngày 04/7/2023 của Thường trực HĐND huyện. Kết thúc năm 2023, một số chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới ở các xã được đánh giá đạt chuẩn nhưng chưa bền vững (*ở mức vừa đủ tiêu chuẩn tối thiểu để được đánh giá đạt*). Đối với các chỉ tiêu, tiêu chí về giao thông, nhà ở, môi trường như đánh giá của Thường HĐND huyện tại Báo cáo số 19, trong năm 2023, không có xã nào trên địa bàn huyện bị giảm các tiêu chí và cũng không có xã bị tụt tiêu chí.

Để khắc phục các khuyết điểm nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới<sup>(2)</sup>, trong đó có chỉ đạo việc phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá lại đối với các chỉ tiêu, tiêu chí đạt nhưng chưa bền vững.

Trong hơn 1 năm qua, UBND huyện đã nhiều lần tổ chức và Tham mưu BTV đưa vào chương trình kiểm tra việc tổ chức thực hiện CTMTQG xây dựng Nông thôn mới ở các xã, thôn<sup>(3)</sup>; qua kiểm tra cũng đã chỉ ra được những ưu, khuyết điểm đối với việc thực hiện chương trình đề yêu cầu Đảng ủy, UBND các xã nghiêm túc rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện. Trong đó các nội dung liên quan trên được huyện tập trung chỉ đạo như:

**Về tiêu chí giao thông:** Một số tuyến giao thông như QL40B, TL672, TL678, tuyến Ngọc Hoàng - Mãng Bút mặc dù được đánh giá là đảm bảo cứng hóa, tuy nhiên mặt đường bị hư hỏng, xói lở nhiều vị trí. Huyện ủy - UBND huyện đã nhiều lần có văn bản kiến nghị và cử tri nhiều lần phản ánh nhưng thẩm quyền quản lý và bố trí kinh phí thuộc các sở ngành, UBND tỉnh và Trung ương<sup>(4)</sup>.

<sup>(2)</sup> Tại Công văn số 1594/UBND-NN ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

<sup>(3)</sup> Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 03/3/2023 về kiểm tra tình hình triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn huyện, trong đó có nội dung kiểm tra tình hình triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới trên địa bàn 11 xã; Bên cạnh đó, trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện tại Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 14/4/2023 về kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, Tổ công tác NTM huyện đã có 02 đợt kiểm tra, giám sát chương trình nông thôn mới tại cấp xã (*Kế hoạch số 02/KH-TCT(NTM) ngày 12/5/2023 về Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (đợt 1) năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Kế hoạch số 03/KH-TCT(NTM) ngày 16/10/2023 về Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (đợt 2) năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông*); Ở cấp xã cũng đã xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động giám sát tình hình thực hiện chương trình nông thôn mới ở các thôn định kỳ hàng năm.

<sup>(4)</sup> Công văn 1530/UBND-KTHT ngày 30/6/2023 của UBND huyện về việc đảm bảo an toàn giao thông các tuyến đường Tỉnh lộ 678, 672 và tuyến đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu bị sạt lở; Công văn số 1470/UBND-KTHT ngày 14/7/2023 của UBND huyện về việc đảm bảo an toàn giao thông các tuyến đường tuyến đường Tu Mơ Rông - Ngọc Yêu và tuyến đường Ngọc Hoàng - Mãng Bút bị sạt lở.

Đối với các tuyến đường do huyện, xã quản lý: hàng năm huyện cũng đã cân đối kinh phí để duy tu, sửa chữa tuy nhiên nguồn ngân sách địa phương có hạn trong khi nhu cầu duy tu, sửa chữa hàng năm rất lớn. Do vậy, trong thời gian tới, huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu để cân đối hỗ trợ kinh phí để các địa phương thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng đối với các công trình thật sự cần thiết theo thứ tự ưu tiên.

Đặc biệt, Huyện đã cân đối nguồn để đầu tư điện thấp sáng cho 100% thôn làng trên địa bàn có điện đường thôn. Đây là điểm đầu tư nổi bật được người dân phấn khởi đón nhận.

Đối với tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo quanh năm đã được huyện chỉ đạo, nhắc nhở các xã tổ chức vận động người dân ra quân dọn vệ sinh thôn xóm, nhiều thôn đã huy động người dân quét dọn, trồng cây hoa vào thứ 7, chủ nhật.

**Về tiêu chí nhà ở dân cư:** Để đạt được tiêu chí nhà ở thì chất lượng nhà ở của người dân phải đảm bảo “3 cứng” (*nền cứng, khung cứng, mái cứng*). Hiện nay, các dự án hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 đã và đang triển khai từng bước đáp ứng nhu cầu về nhà ở và chất lượng nhà ở của người dân trên địa bàn huyện<sup>(5)</sup>.

**Về Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng ...** xử lý đáp ứng yêu cầu về môi trường, tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế ... của Tiêu chí về môi trường.

Cơ quan chuyên môn cùng với Ủy ban nhân dân các xã đã phối hợp trong quá trình tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân thực hiện thu gom, xử lý chôn lấp. UBND huyện cũng đã phê duyệt các dự án lò đốt rác hộ gia đình để từng bước xử lý tốt hơn vấn đề này. Tuy nhiên, vẫn còn một số hộ, một số địa phương vẫn chưa thực hiện tốt.

## 2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Hiện nay, huyện Tư Mơ Rông thuộc phạm vi được hỗ trợ từ thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nên nguồn vốn trực tiếp từ Chương trình MTQG XD NTM bố trí để thực hiện trên địa bàn huyện trong giai đoạn 2021-2025 khá thấp<sup>(6)</sup>, trong khi ngân sách địa phương còn nhiều hạn hẹp, phải cân đối đối ứng cho nhiều chương trình. Bên cạnh đó việc thu hút các doanh nghiệp đầu tư một số dự án gặp nhiều khó khăn do vướng

<sup>(5)</sup> Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững GD 2021-2025 (*năm 2024, NSTW đã bố trí 3.780 triệu đồng*); Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (*đến hết năm 2023 đã bố trí 743,12 triệu đồng thuộc vốn ĐTPT, trong đó NSTW: 675,12 triệu đồng; năm 2024 đã bố trí 873,56 triệu đồng thuộc vốn ĐTPT, trong đó NSTW: 793,56 triệu đồng*).

<sup>(6)</sup> Từ 2021 đến 2024: tổng kinh phí bố trí khoảng 43.780 triệu đồng (*vốn ĐTPT: 36.270 triệu đồng; vốn SN: 7.510 triệu đồng*).

hồ sơ thủ tục, nhất là các dự án về phát triển du lịch, dự án sản xuất trong đầu tư phát triển dược liệu. Mặt khác, đời sống của đa số người dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn nên sự tham gia trực tiếp bằng tiền để cùng thực hiện một số tiêu chí chưa cao (*như góp thêm tiền để làm nhà ở, làm các công trình nhà tiêu nhà tắm bể chứa nước hợp vệ sinh, xử lý rác thải sinh hoạt, cho con em đi học, chăm lo chất lượng dinh dưỡng cho trẻ em...*).

- Huyện nghèo 30a, xuất phát điểm thấp; đời sống thu nhập và hộ nghèo cao: khi tách huyện là 70%; hiện là hơn 30% cho nên để đạt 2 tiêu chí 10, 11 là khó khăn.

- Đặc thù địa hình chia cắt, vùng núi nên nhu cầu đầu tư cho các dự án hạ tầng khá lớn; chi phí đầu tư cao cho nên việc để đầu tư kích thích cho sự phát triển trong những năm qua rất hạn chế; là huyện xác định trọng điểm dược liệu của tỉnh nhưng nguồn ngân sách đầu tư cho huyện rất hạn chế; Doanh nghiệp khảo sát và lập dự án đầu tư khá nhiều<sup>7</sup> nhưng vướng các hướng dẫn liên quan đến thủ tục giao, đấu giá sử dụng dịch vụ môi trường rừng để trồng dược liệu dưới tán rừng còn vướng mắc chưa được tháo gỡ.

- Là huyện có rất nhiều tiềm năng Du lịch (được tỉnh đánh giá trong quy hoạch phát triển kinh tế xã hội đến 2040). Tuy nhiên còn rất nhiều tồn tại, vướng mắc đã được kiến nghị nay từ đầu nhiệm kỳ chưa được các cấp, các ngành quan tâm hỗ trợ tháo gỡ như: Hạ tầng giao thông kết nối huyện với các huyện trong và ngoài tỉnh, kết nối điểm du lịch Sinh thái Măng Đen với vùng Sâm Ngọc Linh... đã xuống cấp nghiêm trọng (QL40B, đường 678, 672, Ngọc Hoàng - Măng Bút...

- Trong 03 xã có diện tích Sâm lớn nhất, có đỉnh Ngọc Linh, khu di tích lịch sử Căn cứ tỉnh ủy, các thác nước đẹp được nhà đầu tư và các doanh nghiệp lữ hành quan tâm như: Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lây lại nằm trong vùng CT229 nhưng các cấp, cách ngành chưa quan tâm hướng dẫn, tháo gỡ để huyện phát huy lợi thế khá quan trọng hiện nay mà huyện xác định trở thành phương châm thoát nghèo và phát triển bền vững đó là ***quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, trồng dược liệu, chăn nuôi dưới tán rừng gắn với du lịch***.

- Một số Cấp ủy, Chính quyền cấp xã và người đứng đầu chưa quyết liệt; chưa triển khai nghiêm túc cho BTV, cấp ủy và Ủy ban nhân dân xã và người dân về kế hoạch xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn; công tác rà soát đánh giá tiêu chí nông thôn mới cấp thôn, xã chưa thực hiện nghiêm túc; một bộ phận cơ quan phụ trách tiêu chí nông thôn mới chưa chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã trong công tác hướng dẫn, xây dựng giải pháp thực hiện.

### **3. Các giải pháp cấp bách cần thực hiện và đánh giá khả năng đạt được các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện theo Kế hoạch đã đề ra**

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phụ trách tiêu chí thường xuyên bám sát cơ sở, hướng dẫn cấp xã trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí do đơn vị

<sup>7</sup> Đã có hàng chục dự án được nộp trong gần 50 nhà đầu tư khảo sát, có nhu cầu, có 1 dự án được tỉnh cho chủ trương đầu tư gần 1500ha dược liệu chưa thể triển khai.

phụ trách, nhất là đối với xã mục tiêu hoàn thành đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2024 (*Măng Ri*). Hướng dẫn hồ sơ minh chứng, thẩm tra đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới và xem đây là một trong những cơ sở đánh giá xếp loại cuối năm đối với cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã đẩy mạnh tuyên truyền đến người dân về chương trình nông thôn mới cũng như các chương trình mục tiêu quốc gia để người dân biết, cùng chung tay tham gia thực hiện. Triển khai các giải pháp hiệu quả để duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới đã đạt cũng như đạt kế hoạch đối với các tiêu chí đạt mới theo kế hoạch năm 2024. Thực hiện có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình MTQG, nhất là nguồn vốn hỗ trợ dự án phát triển sản xuất để góp phần nâng cao thu nhập cho người dân, giúp người dân thoát nghèo bền vững, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất thiết yếu, tiến tới xây dựng xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, thôn làng đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

- Đối với các nội dung khó khăn vướng mắc thuộc thẩm quyền cấp trên, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục kiến nghị và đề xuất các sở ngành liên quan phối hợp xử lý.

### **III. Về quản lý nhà nước về thị trường và Vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện**

- **Nội dung giải trình:** Hiện nay nhân dân trên địa bàn huyện với đời sống kinh tế, tinh thần ngày càng phát triển, cùng với đó nhu cầu trao đổi, mua bán, tiêu thụ các mặt hàng nhu yếu phẩm ngày càng lớn. Bên cạnh việc người dân trên địa bàn huyện được cung cấp những mặt hàng nhu yếu phẩm có nhãn mác, hạn sử dụng đảm bảo chất lượng theo quy định thì vẫn còn một số mặt hàng như bánh kẹo, nước ngọt, rượu, bia, kể cả những mặt hàng thực phẩm tươi sống khác... không có nhãn mác, hạn sử dụng, nơi sản xuất, đơn vị cung cấp, chất lượng kém... đang được bày bán hàng ngày, thường xuyên với giá thành tương đối rẻ (*đặc biệt trong đó có nhiều loại thực phẩm bánh, kẹo...không rõ nguồn gốc xuất xứ mà đối tượng tiêu thụ nhiều là các em nhỏ, các em học sinh trên địa bàn huyện*). Trong khi đó, khâu kiểm tra, kiểm soát chất lượng thực phẩm chưa thật sự chặt chẽ và thường xuyên; người dân ở đây ít quan tâm đến nhãn mác, hạn sử dụng chất lượng của sản phẩm mà chỉ quan tâm giá rẻ và những loại nhu yếu phẩm này vẫn được tiêu thụ hàng ngày; việc này tiềm ẩn nhiều nguy cơ ngộ độc thực phẩm, ảnh hưởng đến chất lượng sống của người dân và sự phát triển của trẻ em là người đồng bào Dân tộc thiểu số của huyện.

Với vai trò quản lý Nhà nước về thị trường và lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện, trước thực trạng như trên, đã có giải pháp nào để quản lý, kiểm soát tốt vấn đề này trong thời gian đến.

**\* Ủy ban nhân dân huyện giải trình, trả lời như sau:**

**1. Về công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm:** Hàng năm, Đoàn kiểm tra liên ngành về bảo đảm an toàn thực phẩm huyện tổ chức 04 đợt kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm vào dịp (1) Tết Nguyên đán và Mùa Lễ hội Xuân; (2) Tháng hành động vì an toàn thực phẩm; (3) Tết Trung thu; (4) Các

trường học có tổ chức bếp ăn tập thể. Đoàn kiểm tra liên ngành về bảo đảm an toàn thực phẩm xã tổ chức 44 đợt kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm vào dịp (1) Tết Nguyên đán và Mùa Lễ hội Xuân; (2) Tháng hành động vì an toàn thực phẩm; (3) Tết Trung thu; (4) Các trường học có tổ chức bếp ăn tập thể.

Qua kiểm tra có phát hiện một số thực phẩm hết hạn sử dụng như tương ớt, Bột canh, mắm, bánh kẹo; cơ sở kinh doanh thực phẩm huyện cũng đã xử lý theo quy định

Giải pháp để quản lý, kiểm soát tốt vấn đề này trong thời gian đến: (1) Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trong các đợt trọng điểm. (2) Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật và kiến thức về ATTP để tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp phổ biến các quy định của pháp luật và kiến thức về ATTP cho các nhóm đối tượng. (3) Điều tra, giám sát ngộ độc thực phẩm; duy trì hoạt động giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm, không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. (4) Lấy mẫu, kiểm nghiệm thực phẩm trong hoạt động kiểm tra theo các nhóm thực phẩm và các đợt trọng điểm và đợt xuất (khi cần thiết) để đánh giá phục vụ cho công tác quản lý.

## **2. Về công tác quản lý thị trường**

Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo tổ chức và phối hợp tổ chức các Đoàn kiểm tra Cụ thể: Năm 2021: Số đợt kiểm tra: 3 đợt, Kết quả kiểm tra: 3 vụ chưa phát hiện vi phạm; Năm 2022: Số đợt kiểm tra: 2 đợt, Kết quả kiểm tra: chưa phát hiện vi phạm; Năm 2023: Số đợt kiểm tra: 5 đợt, Kết quả kiểm tra: 02 đợt chưa phát hiện vi phạm; 03 đợt kiểm tra có vi phạm, Số vụ xử phạt: 3 vụ, Số tiền xử phạt: 40.000.000 đồng, Năm 2024 (tính đến ngày 20/6/2024): Số đợt kiểm tra: 3 đợt, Kết quả kiểm tra chưa phát hiện vi phạm.

### **Thuận lợi:**

Cơ sở hạ tầng giao thông từng bước được cải thiện, tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển hàng hóa lưu thông trên thị trường được nhanh chóng, thuận tiện. Tạo điều kiện cho nhà sản xuất, nhà phân phối hàng hóa tiếp cận trực tiếp hoặc gián tiếp qua trung gian để đưa sản phẩm đến tận tay người tiêu dùng với chủng loại, mẫu mã hàng hóa đa dạng, phong phú, đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của người tiêu dùng.

Nhận thức của người dân về: Nhãn mác, hạn sử dụng, trọng lượng, nhà sản xuất...đã được người tiêu dùng quan tâm, sáng suốt trong việc sử dụng sản phẩm tiêu dùng.

### **Khó khăn:**

Công tác kiểm tra, kiểm soát các loại sản phẩm không có nhãn mác, nhãn hàng hóa, dấu kiểm định, kiểm dịch, kiểm tra cân...lưu thông trên thị trường gặp nhiều khó khăn như: Lực lượng mỏng, cơ chế kiểm tra, kiểm soát chưa có quy định cụ thể (*nhất là các cá nhân bán hàng bằng phương tiện xe gắn máy...*). Việc vẫn còn một số sản phẩm không có nhãn mác, hạn sử dụng, nơi sản xuất,

đơn vị cung cấp, chất lượng kém... đang được bày bán hàng ngày, thường xuyên với giá thành tương đối rẻ trên thị trường là có thật.

Nguyên nhân: Lực lượng của Đội quản lý thị trường số 2 ít người; địa bàn quản lý, phụ trách rộng (3 huyện) nên không đảm bảo việc tuyên truyền người dân đạt hiệu quả chưa cao.

**Giải pháp để quản lý, kiểm soát tốt vấn đề này trong thời gian đến:**

(1) Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trong các đợt trọng điểm để người dân không sử dụng các sản phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ. (2) Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm đối với hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, găm hàng tăng giá bất hợp lý.... Ngoài ra, rất cần sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện đối với Ủy ban nhân dân các xã; các cơ quan đơn vị liên quan trong việc phối hợp tuyên truyền, lồng ghép, vận động người dân vào các dịp tập trung, phổ biến các nội dung liên quan...để công tác quản lý thị trường trên địa bàn huyện đạt hiệu quả cao nhất.

**IV. Về tổ chức thu hồi vốn, luân chuyển nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các hộ gia đình tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình 30a và Chương trình 135.**

- **Nội dung:** Qua việc triển khai thực hiện giám sát<sup>8</sup> và đã có ý kiến tại Phiên họp giải trình Thường trực HĐND huyện lần thứ nhất nhiệm kỳ 2021-2026: Ban Kinh tế - xã Hội HĐND huyện có đề nghị UBND huyện Tu Mơ Rông chỉ đạo UBND các xã (đối với dự án quy mô cấp xã); các cơ quan thực hiện dự án (Đối với dự án quy mô liên xã) được giao làm chủ đầu tư, có trách nhiệm tổ chức thu hồi vốn, luân chuyển nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các hộ gia đình tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình 30a (Tiểu dự án 3 - Dự án 1) và Chương trình 135 (Tiểu dự án 2 - Dự án 2) theo quy định. Đồng thời, tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng, thực hiện cơ chế xử lý rủi ro cho các hộ tham gia dự án theo các văn bản quy định hiện hành. (Theo Quyết định số 235a/QĐ-UBND, ngày 28/03/2019 của UBND huyện Tu Mơ Rông về mức thu hồi vốn, hình thức thu hồi vốn Ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các hộ gia đình tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình 30a (Tiểu dự án 3-Dự án 1) và Chương trình 135 (Tiểu dự án 2-Dự án 2) trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông và các văn bản khác có liên quan).

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay đã quá thời gian thực hiện việc thu hồi vốn, xử lý rủi ro, luân chuyển nguồn vốn cho các hộ tham gia thực hiện dự án nêu trên. UBND huyện vẫn chưa báo cáo đến Thường trực HĐND huyện về kết quả triển khai thực hiện; đánh giá hiệu quả các nguồn vốn đã giao cho các cơ

<sup>8</sup> Theo báo cáo số 05/BC-BKTXH, ngày 20/6/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện về giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020.



quan, đơn vị được làm chủ đầu tư để thực hiện dự án (*đối với dự án quy mô cấp xã và dự án quy mô liên xã*); UBND các xã chưa ban hành các văn bản chỉ đạo; đánh giá hiện trạng, thực hiện thu hồi nguồn vốn, cơ chế xử lý rủi ro cho các hộ tham gia dự án... (*Tổng số kinh phí hỗ trợ dự án; bình quân kinh phí hỗ trợ/hộ/dự án; tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo khi tham gia dự án; kinh phí đã thu hồi, luân chuyển; số kinh phí còn lại chưa thu hồi; công tác giải ngân và thanh quyết toán,...*)

Đề nghị UBND huyện làm rõ từ sau Phiên họp giải trình lần thứ nhất đến nay, việc triển khai xây dựng phương án và ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện chương trình, dự án; giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế (*nếu có*), khó khăn, vướng mắc đối với việc thu hồi vốn, xử lý cơ chế rủi ro theo các văn bản quy định hiện hành được triển khai và thực hiện như thế nào? Đồng thời, đề nghị tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện đến cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**\* Ủy ban nhân dân huyện giải trình, trả lời như sau:**

Trên cơ sở Báo cáo số 27/BC-BVHXH ngày 24/11/2022 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và Nghị quyết số 57/2021/NQHĐND ngày 29/4/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum và Công văn số 129/UBND-KGVX ngày 16/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông đã ban hành Công văn số 1930/UBND-LĐT BXH, ngày 26/11/2020 của UBND huyện về việc báo cáo tình hình thực hiện thu hồi vốn các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2019 (Chương trình 135); Công văn số 24/UBND-LĐT BXH, ngày 6/01/2021 của UBND huyện về việc báo cáo tình hình thực hiện thu hồi, luân chuyển nguồn vốn các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo giai đoạn 2016-2020. Công văn số 1798/UBND-LĐT BXH, ngày 27/7/2021 của UBND huyện về việc đề nghị thu hồi quay vòng vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo CT30a, 135 trên địa bàn huyện (từ năm 2018-2021).

**1. Kết quả thu hồi đến thời điểm báo cáo:**

Đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện chưa có cơ quan, đơn vị và UBND xã hoàn thành việc thu hồi theo nội dung tại báo cáo số 19/BC-BDT ngày 15 tháng 8 năm 2023.

**2. Khó khăn trong vấn đề thu hồi**

- Các đối tượng tham gia dự án Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo là hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo nên đời sống còn gặp nhiều khó khăn, hơn nữa giai đoạn này trên địa bàn huyện tình hình sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn như: dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, đại dịch Covid -19, vật tư phân bón dùng trong sản xuất nông nghiệp tăng cao, giá các mặt hàng nông sản giảm làm cho đời sống Nhân dân càng gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, mặc dù đã triển khai vận động nhưng chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra.

- Bên cạnh đó một số hộ tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo gặp rủi ro nhưng người dân không báo cáo khi vụ việc xảy ra; UBND các xã, chủ đầu tư chưa kịp thời nắm bắt và thực hiện quy trình xử lý rủi ro nên chưa thể thu hồi<sup>9</sup>. Một số dự án hiện quả không cao nên không thu hồi được; một số dự án có hiện quả nhưng khi thu hoạch, Chủ đầu tư không kịp thời thực hiện thu hồi xoay vòng vốn nên hiện nay rất khó thực hiện thu hồi xoay vòng vốn.

- Một số văn bản chỉ đạo và hướng dẫn về việc thu hồi, luân chuyển nguồn vốn các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 của cấp có thẩm quyền còn có điểm chưa cụ thể nên quá trình thực hiện còn lúng túng, chưa hiệu quả.

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ thu hồi, luân chuyển nguồn vốn các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 trong thời gian tới**

- Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã vận động hộ dân tham gia các dự án thu hồi, luân chuyển nguồn vốn các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo giai đoạn 2016-2020.

- Ban hành văn bản tiếp tục kiến nghị tỉnh không thu hồi, luân chuyển vốn đối với các dự án nêu trên và tiến hành xử lý, kiểm điểm, đề nghị kiểm điểm xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với nội dung trên.

Trên đây là báo cáo giải trình nội dung tại Phiên giải trình Thường trực HĐND huyện lần thứ ba, nhiệm kỳ 2021-2026 của UBND huyện Tư Mơ Rồng./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng: NN&PTNT, LĐT&XH, KT&HT, Y tế huyện;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vương Văn Mười**

<sup>9</sup> UBND xã cấp bò cho người dân, bò chết người dân không báo về UBND xã dẫn đến hậu quả của việc tham gia dự án không đạt được hiệu quả, người dân mất vốn để thu hồi theo quy định; Một số dự án như dự án hỗ trợ cây cà phê xứ lạnh của một số xã, do kỹ thuật trồng và chăm sóc của người dân còn hạn chế, chưa đảm bảo kỹ thuật, chưa kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời sâu, bệnh hại dẫn đến cây chết hàng loạt